

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 662 /UBND-HCC

Đồng Nai, ngày 19 tháng 01 năm 2021

V/v tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu  
tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày  
07/3/2019 của Chính phủ.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa.

UBND tỉnh Đồng Nai nhận được Văn bản số 5187/BTTTT-THH ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về thực hiện các chỉ tiêu tại Nghị quyết số 17/NQ-CP (file điện tử gửi kèm), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Thông báo số 119/TB-VPCP ngày 23/3/2020, Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020, Thông báo số 339/TB-VPCP ngày 22/9/2020 và Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ) về tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trong năm 2020, đến nay Đồng Nai đã tích hợp được 479 dịch vụ công (mức độ 3, mức độ 4) trên tổng số 1.810 thủ tục hành chính của tỉnh đang triển khai tại 03 cấp đã công bố trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tuy nhiên theo số liệu tổng hợp của Bộ Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 5187/BTTTT-THH ngày 31/12/2020 thì tỉnh Đồng Nai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2020 chưa đạt (16,66%) theo chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP là 30% (theo danh sách Phụ lục I kèm theo Văn bản số 5187/BTTTT-THH ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

Để tiếp tục phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra năm 2020 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 12/12/2020 tại phiên họp thường kỳ tháng 11/2020, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục hành chính, nghiên cứu Điều 5, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý, tập trung rà soát các thủ tục hành chính đang thực hiện để đề xuất triển khai cung cấp tối thiểu **30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4** trên tổng số thủ tục hành chính đơn vị đang triển khai trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, tích hợp Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng sử dụng các nền tảng dùng chung để tiết kiệm chi phí, thời gian.

Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 02/2021.**

2. Về chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (theo danh sách Phụ lục I kèm theo Văn bản số 5187/BTTTT-THH ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động phối hợp các đơn vị liên quan, rà soát quy trình kết nối kỹ thuật, khẩn trương thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công, hệ thống một cửa điện tử tỉnh với Hệ thống thông tin quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) và địa phương (LGSP).

- Trên cơ sở tích hợp, chia sẻ dữ liệu nêu trên, yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương đưa vào sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 01/2021**.

3. Về các chỉ tiêu chưa đạt (theo danh sách Phụ lục II kèm theo Văn bản số 5187/BTTTT-THH ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan đẩy mạnh việc xử lý hồ sơ điện tử đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, tăng cường xử lý hồ sơ công việc tại các cấp trên môi trường mạng, đồng thời triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng các biểu mẫu, triển khai tập huấn chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ, đảm bảo thời gian triển khai theo quy định.

Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 02/2021**./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX, THNC, HCC;



**CHỦ TỊCH**

**Cao Tiến Dũng**

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 5187/BTTTT-THH

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

V/v thực hiện các chỉ tiêu  
tại Nghị quyết số 17/NQ-CP

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tại Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2020 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2020, các bộ, ngành, địa phương được giao tiếp tục phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra năm 2020 nêu tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 (Nghị quyết số 17/NQ-CP).

Trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển Chính phủ điện tử năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP của các bộ, ngành, địa phương, cơ bản các chỉ tiêu quan trọng năm 2020 tại Nghị quyết 17/NQ-CP đã được hoàn thành. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu của một số bộ, ngành, địa phương chưa đạt so với yêu cầu đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP.

Để hoàn thành một số chỉ tiêu này, Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) trân trọng đề nghị các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Về chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) thực hiện ở mức độ 4  
Các bộ, ngành, địa phương có tỷ lệ DVCTT thực hiện ở mức độ 4 chưa đạt (Danh sách tại Phụ lục I kèm theo) khẩn trương cung cấp DVCTT mức độ 4 ít nhất đạt mục tiêu 30% và xem xét, triển khai theo mô hình nền tảng để tiết kiệm chi phí, thời gian.
2. Về chỉ tiêu tỷ lệ DVCTT sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (CSDLQG về ĐKDN)
  - a) Các bộ, ngành (Danh sách tại Phụ lục I kèm theo) chưa kết nối, hoặc đã kết nối kỹ thuật thành công nhưng chưa đưa vào sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu khai thác CSDLQG về ĐKDN thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Rà soát, xác định các thủ tục hành chính, DVCTT có nhu cầu khai thác CSDLQG về ĐKDN nhằm hỗ trợ xác thực, xác minh thông tin doanh nghiệp trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; tự động điền vào các biểu mẫu điện tử của dịch vụ công. Căn cứ nhu cầu thực tế, có văn bản gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh) để đề nghị hỗ trợ, hướng dẫn kết nối, khai thác CSDLQG về ĐKDN, đồng thời gửi Bộ TTTT (Cục Tin học hóa) để phối hợp thực hiện.

- Chỉ đạo đơn vị phát triển Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ, ngành khẩn trương thực hiện kết nối với LGSP của Bộ nhằm đưa sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu khai thác CSDLQG về ĐKDN.

b) Các địa phương (Danh sách tại Phụ lục I kèm theo) chưa kết nối, hoặc đã kết nối kỹ thuật thành công nhưng chưa đưa vào sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu khai thác CSDLQG về ĐKDN thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia

Chỉ đạo đơn vị phát triển Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của địa phương khẩn trương thực hiện kết nối với LGSP của Tỉnh nhằm đưa sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu khai thác CSDLQG về ĐKDN.

3. Về các chỉ tiêu hầu hết các bộ, ngành, địa phương chưa đạt (Danh sách tại Phụ lục II kèm theo)


Các bộ, ngành, địa phương cần đẩy mạnh việc xử lý bằng hồ sơ điện tử đối với các DVCTT mức độ 3, 4; tăng cường xử lý hồ sơ công việc tại các cấp trên môi trường mạng; đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan. / *CSV*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Đơn vị chuyên trách về CNTT các bộ, cơ quan ngành, bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, THH (CĐS). (220b)

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Huy Dũng

**Phụ lục I**  
**DANH SÁCH BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CÀN HOÀN THÀNH**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 17/NQ-CP**  
*(Kèm theo Công văn số 5187/BTTTT-THH ngày 31/11/2020 của*  
*Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**I. DANH SÁCH BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CÓ TỶ LỆ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THỰC HIỆN Ở MỨC ĐỘ 4 CHƯA ĐẠT**

**1. Các bộ, ngành**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (3,54%), Bộ Giáo dục và Đào tạo (4,94%), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (8%), Bộ Tư pháp (12,5%), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (17,48%), Bộ Công Thương (20,47%), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (22,58%).

**2. Các địa phương**

Bạc Liêu (3,96%), Bình Định (4,47%), Quảng Trị (6,04%), Phú Yên (6,30%), Hậu Giang (8,03%), Thành phố Hải Phòng (8,29%), Hà Tĩnh (9,92%), Bình Thuận (10,79%), Lâm Đồng (12,54%), Quảng Nam (12,73%), Quảng Bình (14,78%), Nghệ An (14,98%), Quảng Ngãi (15,29%), Đồng Nai (16,66%), Gia Lai (18,04%), Điện Biên (20,59%), Kiên Giang (21,09%), Thái Bình (22,45%), Đắk Lắk (23,95%), Kon Tum (24,13%), Lai Châu (24,39%), Thành phố Hà Nội (25,17%), Đắk Nông (27,68%).

**II. DANH SÁCH BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA KẾT NỐI, HOẶC ĐÃ KẾT NỐI KỸ THUẬT THÀNH CÔNG NHƯNG CHƯA ĐƯA VÀO SỬ DỤNG CHÍNH THỨC DỊCH VỤ DỮ LIỆU KHAI THÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

**1. Các bộ, ngành**

Công an; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ngoại giao; Quốc phòng; Tài chính; Tư pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ.

**2. Các địa phương**

Bắc Kạn, Bạc Liêu, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đắk Nông, Đồng Nai, Gia Lai, Hải Dương, Hải Phòng, Hà Nội, Hòa Bình, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hòa, Kiên Giang, Lai Châu, Lạng Sơn, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Tiền Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc.

**Phụ lục II**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU HẬU HẾT**  
**CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA ĐẠT**  
(Kèm theo Công văn số **9187**/BTTTT-THH ngày **31/12/2020** của  
**Bộ Thông tin và Truyền thông**)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Ghi chú
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử	50%	
2	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	80%	
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	60%	
4	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	30%	
5	Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	30%	